

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày: 22-01-2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Ngọc Song

Ông Vương Hoàng Phúc

-Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành không tham gia phiên tòa:

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2017/TLST-KDTM, ngày 20 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX-KDTM, ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Doanh nghiệp tư nhân T, do ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 là chủ doanh nghiệp

Địa chỉ: số 26-28 Bạch Đằng, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Thanh T, ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Giang Thanh N, sinh năm 1984 theo Văn bản ủy quyền ngày 01/12/2017.

Địa chỉ: số 74/11 khóm 6, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: Doanh nghiệp tư nhân H, do ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1955 là chủ doanh nghiệp. (vắng mặt không rõ lý do)

Địa chỉ: ấp Đ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/8/2017 và lời khai tại tòa người đại diện nguyên đơn ông Giang Thanh N trình bày: Ngày 08/9/2016 ông Huỳnh Văn T có đến doanh tư nhân T mua vật liệu xây dựng tổng cộng nợ 96.899.000 đồng, đến nay ông T không thanh toán. Nay ông N yêu cầu ông T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Doanh nghiệp tư nhân T số tiền 96.899.000 đồng và tính lãi theo thỏa thuận 1,5%/tháng, tính đến ngày 08/7/2017 là 10.803.800 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

Tại phiên tòa ông N vẫn giữ nguyên yêu cầu, không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm.

Về tố tụng: Ông Huỳnh Văn T vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Nhận thấy, theo lời khai ông N trong năm 2016 ông T đã nhiều lần đến doanh nghiệp tư nhân T hợp đồng mua vật liệu xây dựng nợ lại 96.988.000 đồng và hai bên có thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng, tính đến ngày 08/7/2017 Doanh nghiệp tư nhân H còn nợ doanh nghiệp tư nhân T tiền gốc 96.899.000 đồng và lãi 10.803.800 đồng. Mặc dù doanh nghiệp tư nhân T nhiều lần yêu cầu ông T thanh toán nợ nhưng đến nay ông T vẫn không chịu thanh toán số nợ trên.

Đối với ông Huỳnh Văn T là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông cố tình vắng mặt không rõ lý do, như vậy mặc nhiên ông đã chấp nhận số nợ trên.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay ông Giang Thanh N yêu cầu ông T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho doanh nghiệp tư nhân T số tiền gốc 96.899.000 đồng và tính lãi từ ngày 08/7/2017 đến nay là 07 tháng 14 ngày, theo lãi suất 10%/năm.

Xét yêu cầu của ông N tại phiên tòa yêu cầu ông Huỳnh Văn T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho doanh nghiệp tư nhân T là có cơ sở chấp nhận. Như vậy phần lãi suất ông Huỳnh Văn T phải chịu là.

$$96.899.000đ \times 0,83\%/tháng = 6.005.153 \text{ đồng}$$

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và giấy xác nhận nợ.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân T.

Buộc Doanh nghiệp tư nhân H, chủ doanh nghiệp là ông Huỳnh Văn T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Doanh nghiệp tư nhân T 102.904.153 đồng, kể cả vốn và lãi.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Huỳnh Văn T phải nộp 5.145.207 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 430, 357, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự,

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân T.

Tuyên xử: Buộc Doanh nghiệp tư nhân H chủ doanh nghiệp là ông Huỳnh Văn T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Doanh nghiệp tư nhân T số tiền 102.904.153 đồng. Trong đó:

Vốn gốc: 96.899.000 đồng.

Lãi: 6.005.153 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (22/01/2018).

Về án phí: Ông Huỳnh Văn T phải nộp 5.145.207 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Doanh nghiệp tư nhân T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0013718, ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho Doanh nghiệp tư nhân T biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng Doanh nghiệp tư nhân H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

DIỆP HỒNG TÂN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

DIỆP HỒNG TÂN